

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2018/HS-ST
Ngày 04/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Kiên và bà Trần Thị Thúy Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa – Kiểm sát viên

Trong ngày 04 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2018 và Thông báo thay đổi ngày xét xử số 352/TB - TA ngày 22/6/2018 đối với bị cáo:

LÃ XUÂN T, sinh ngày 23 tháng 10 năm 1997 tại Gia Lai; nơi cư trú: Thôn HY, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lã Văn T và bà Bùi Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân tốt; bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 18/01/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Ông Trần Văn T, sinh năm 1969; nơi cư trú: Tổ 11, phường HP, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lã Xuân T là người có sử dụng ma túy. Vào sáng ngày 18/01/2018, Lã Xuân T đi nhờ xe từ nhà ở xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai đến thành phố P, tỉnh Gia Lai chơi. Đến chiều cùng ngày,

T này sinh ý định mua ma túy để sử dụng nên T dò hỏi người quen ngoài xã hội thì biết số điện thoại của đối tượng tên P (Chưa xác định được họ và địa chỉ). Sau đó, T gọi điện cho P hỏi mua ma túy, P đồng ý và hẹn gặp T tại khu vực đường TN, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, T đi đến khu vực đường TN, thành phố P, tỉnh Gia Lai gặp P, P đưa cho T một gói ma túy đá, T trả cho P 1.000.000 đồng. Sau đó, T cất gói ma túy vào trong túi áo khoác rồi đi đến quán cà phê số 100 đường NTT, thuộc Tổ 11, phường HP, thành phố P, tỉnh Gia Lai để tìm nơi sử dụng. Đến 16 giờ cùng ngày, khi Lã Xuân T đang ở trong quán số 100 và chưa kịp sử dụng gói ma túy đã mua của đối tượng P thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P kết hợp với Công an phường HP phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong túi áo khoác bên phải của T 01 gói nilong, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Gói nilon trên đã được niêm phong theo quy định.

Qua trung cầu giám định, tại Bản kết luận giám định số 113/KLGD ngày 26/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *“Chất màu trắng dạng tinh thể trong bì thư niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,3051 gam, loại Methamphetamine”*

Tại Bản cáo trạng số 81/CT – VKS ngày 02 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Lã Xuân T về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Lã Xuân T thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P nêu trong Bản cáo trạng. Bị cáo T cũng không có ý kiến khiếu nại gì đối với Kết luận giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Lã Xuân T về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự với mức hình phạt từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất hướng xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người chứng kiến không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo: Lã Xuân T có sử dụng ma túy và ngày 18/01/2018 đã mua ma túy với mục đích để sử dụng. Vào lúc 16 giờ ngày 18/01/2018 tại quán cà phê số 100 đường NTT, tổ 11, phường HT, thành phố P, tỉnh Gia Lai bị cáo Lã Xuân T bị cơ quan điều tra Công an thành phố

P bắt quả tang đang tàng trữ 0,3051 gam ma túy loại Methamphetamine. Theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “ *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây.....: c) Heroin, Cocain, Methamphetamine....có khối lượng từ 0,1 gam đến 05 gam;*”. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Methamphetamine là chất ma túy có nguồn gốc tổng hợp, sử dụng lâu dài ảnh hưởng đến hệ thần kinh gây nên tình trạng ảo giác, hạn chế khả năng kiểm soát hành vi từ đó người nghiện thực hiện nhiều hành vi phạm tội khác. Bị cáo Lã Xuân T là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc tàng trữ ma túy để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền chất ma túy của nhà nước, góp phần gieo rắc đại dịch HIV – AIDS và những tệ nạn xã hội khác nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân bị cáo vẫn thực hiện. Vì vậy cần áp dụng cho bị cáo một mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo bản thân tiến bộ là cần thiết. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với đối tượng tên P, là người bị cáo Lã Xuân T khai đã bán chất ma túy loại Methamphetamine cho T, quá trình điều tra do bị cáo T không biết rõ họ tên, địa chỉ của đối tượng P, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được đối tượng P nêu trên, sẽ xem xét và xử lý sau.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lã Xuân T.

Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) phong bì niêm phong số 113/PC54 ngày 26/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai là ma túy còn lại sau khi giám định được hoàn trả, xét đây là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh kèm sim bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy từ đối tượng tên P nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lã Xuân T phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lã Xuân T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ ngày 18/01/2018.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 113/PC54 ngày 26/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh kèm sim, Type; RM – 647, số Imei: 351876/02/788993/8 (đã qua sử dụng, Chi cục không kiểm tra máy móc bên trong)

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P).

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lã Xuân T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố P;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Võ Thị Thanh Thúy

